

Số: 02/2021/QĐ-KDTM

Hồng Bàng, ngày 01 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Bà Trần Thị Hải Yến.

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 16 tháng 8 năm 2021 về việc các bên đã thỏa thuận giải quyết được toàn bộ vụ việc tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản, giữa các bên yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án:

- *Người khởi kiện:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần DG; địa chỉ trụ sở: Số 130 A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông D, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 16 Lô 9 khu Đô thị E, xã F, huyện G, thành phố Hải Phòng; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP DG, Chi nhánh Hải Phòng - là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Quyết định ủy quyền số 1262/QĐ-DAB-PC ngày 26/7/2016).

- *Người bị kiện:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD; địa chỉ trụ sở: Số 1 lô 6 H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông K, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 104A/47 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; chức vụ: Phó Giám đốc Công ty - là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (Giấy ủy quyền số 01/GUQ-TĐ/2021 ngày 13/7/2021).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông O, sinh năm 1957 và vợ là bà P, sinh năm 1958; đều cư trú tại: Số 1 lô 6 H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông K, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 104A/47 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng - là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Giấy ủy quyền ngày 13/7/2021).

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Ngân hàng Thương mại Cổ phần DG; địa chỉ trụ sở: Số 130 A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD; địa chỉ trụ sở: Số 1 lô 6 H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ngân hàng Thương mại Cổ phần DG, Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD, ông O và bà P xác nhận: Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần DG tạm tính đến ngày 18/5/2021 theo Hợp đồng tín dụng số H0011/1315 ngày 14/02/2015 và Hợp đồng tín dụng số H0010/1315 ngày 14/02/2015 với tổng số tiền là 14.196.103.478 (mười bốn tỷ, một trăm chín mươi sáu triệu, một trăm linh ba nghìn, bốn trăm bảy mươi tám) đồng. Trong đó:

Nợ gốc: 6.000.000.000 đồng;

Nợ lãi trong hạn: 4.136.160.186 đồng;

Nợ lãi quá hạn: 4.059.943.292 đồng.

2.2. Về trách nhiệm và phương thức trả nợ: Ngân hàng Thương mại Cổ phần DG, Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD, ông O và bà P xác nhận: Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD cam kết chậm nhất trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Hòa giải viên tiến hành phiên họp ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 16/8/2021, Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần DG toàn bộ số tiền nợ 14.196.103.478 đồng trên.

2.3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 18/5/2021, Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD còn tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp các bên có thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết nêu trên, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần DG có quyền yêu cầu Cơ

quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý phát mại tài sản đảm bảo sau đây để thu hồi nợ:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 12+13, tờ bản đồ số 20, địa chỉ số 460 đường Q, phường R, quận J, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền trên đất số BH 627658 do Ủy ban nhân dân quận J, thành phố Hải Phòng cấp ngày 04/7/2012 đứng tên ông O và bà P (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 51/12/TCTS ký ngày 12/7/2012, số công chứng 1496/12.BĐ/112.NQ ngày 12/7/2012 tại Văn phòng Công chứng số 3 thành phố Hải Phòng và Biên bản xem xét hiện trạng tài sản ngày 10/8/2021 của Hòa giải viên).

2.5. Trường hợp khi xử lý phát mại tài sản bảo đảm trên, nếu còn thừa thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần DG sẽ trả lại cho ông O và bà P, nếu không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn TD phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần DG cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

6. Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện, người bị kiện;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THA Dân sự quận Hồng Bàng;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Yến